

Bản án số: **104/2023/HSST**

Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Lưu Thị Kim Hiền**

Bà Nguyễn Thị Thụy

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Hằng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày **18** tháng **7** năm **2023**, Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Điểm cầu thành phần tại: Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 20/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2023/QĐXXST-HS ngày 22/6/2023, đối với bị cáo:

Chu Văn T; Sinh năm: 1994; Nơi sinh: H; HKTT: Thôn L, xã L, huyện Đ, thành phố H; Nơi ở: Số 155 đường C, phường Q, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt ngày: 13/3/2023; Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh **Bùi P**, sinh năm 1984; Nơi ở: Số 14 ngõ 68 N, phường Đ, quận B, thành phố H (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh **Phạm B**, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số 8 ngõ 74 N, phường Đ, quận Đ, thành phố H (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09/03/2023, Chu Văn T sử dụng mạng xã hội Zalo liên lạc với bạn có tài khoản tên là “Pu”, T và “Pu” hẹn tối thứ 2 ngày 13/03/2023 sẽ đến nhà “Pu” ở phố G để cùng nhau sử dụng ma túy.

Đến khoảng 9 giờ 19 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho một người đàn ông (không quen biết tên tuổi, địa chỉ, trước đó T đã mua ma túy của người này 1 lần) có số điện thoại 0386153384 hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp với giá 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 gam ma túy tổng hợp dạng “đá” với giá 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng. Tổng cộng hết 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng và hẹn giao dịch ma túy tại đường C, huyện Đ, thành phố H. Tại địa điểm giao dịch, người đàn ông bán ma túy đã giao cho T một túi nilong đen bên trong có 03 viên nén màu vàng nhạt có hình đập nổi, một túi nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy “đá”, T đã trả cho người bán 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng. Mua xong, T cầm số ma túy và cất vào túi quần bên trái đang mặc đi về nhà và sử dụng mạng xã hội Zalo liên lạc với “Pu” hẹn khoảng 21 giờ cùng ngày gặp tại phố G, quận B để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 21 giờ ngày 13/03/2023, T cất toàn bộ số ma túy nêu trên vào trong gấu tay áo bên phải và điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29S1-648.43 đến phố G, quận B, thành phố H. Khoảng 21 giờ 30 phút, tại trước cửa số nhà 17A ngõ 42 G, quận

B, thành phố H tổ công tác của Công an phường Đ đang tuần tra trên địa bàn đã kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Chu Văn T và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu ở trên.

Ngoài số ma túy nêu trên, cơ quan Công an thu giữ của T:

- 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS 29S1-648.43, số máy: RLHJA3906HPY021096, số khung: JA39E0021122;

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi đã qua sử dụng, số imei: 359255061379431, số sim: 0366222734;

- Số tiền 180.000 đồng (Một trăm tám mươi nghìn đồng).

Theo Kết luận giám định số 1569/KL-KTHS ngày 21/03/2023 của Phòng kĩ thuật hình sự - Công an thành phố H:

“01 túi nilong bên trong có:

+ 03 viên nén màu vàng nhạt, trên bề mặt mỗi viên có dập hình nổi đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,186 gam.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,379 gam.”

Đối với đối tượng bán ma túy cho Chu Văn T và số điện thoại 0386153384 T liên lạc tới để mua ma túy, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen BKS 29S1-648.43, số máy: RLHJA3906HPY021096, số khung: JA39E0021122, Chu Văn T sử dụng đi mua ma túy, tài liệu thu thập chiếc xe có số máy: RLHJA3906HPY021096, số khung: JA39E0021122, biển kiểm soát 29S1-648.43 mang tên chủ sở hữu là ông Chu Văn T (Sinh năm: 1956; HKTT: thôn L, xã L, huyện Đ, thành phố H; ông Thành đã chết năm 2000) là bố của T. Trong quá trình T sử dụng chiếc xe này vào việc đi mua ma túy để sử dụng thì bà Nguyễn Thị L (Sinh năm: 1963; HKTT: HKTT: thôn L, xã L, huyện Đ,

thành phố H) là mẹ của T không biết. Do đó, ngày 09/6/2023 Cơ quan điều tra – Công an quận B đã trao trả chiếc xe trên cho bà L.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Chu Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Người làm chứng là anh Bùi P và ông Phạm B có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa, anh P và ông B giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và cùng khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13 tháng 3 năm 2023, anh P và ông B đang trên đường về nhà. Khi đến đầu ngõ 42 G, phường Đ, quận B, thành phố H thì thấy các đồng chí công an đang kiểm tra hành chính một nam thanh niên đi trên xe Honda Wave màu đen BKS: 29S1-648.43. Qua kiểm tra, các đồng chí công an đã thu giữ ở gấu áo bên tay phải của nam thanh niên 01 túi nilong, trong đó có 03 viên nén màu vàng nhạt có dập hình nổi và 1 túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, nam thanh niên tự khai nhận tinh thể màu trắng và viên nén màu vàng nhạt là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong số ma túy trên và đưa nam thanh niên cùng phương tiện về trụ sở Công an phường Đ để tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật. Tại cơ quan công an, anh Phương Anh và ông Bình đã được biết nam thanh niên đó tên Chu Văn T, sinh ngày 28/4/2023, trú tại HKTT: thôn L, xã L, huyện Đ, thành phố H

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, tại trước cửa số nhà 17A ngõ 42 G, phường Đ, quận B, thành phố H, Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,379 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,186 gam ma túy loại MDMA trong gấu áo bên tay phải của T, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Chu Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chu Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51

của Bộ luật hình sự 2015. **Đề nghị xử phạt từ 30 đến 36 tháng tù.** Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,379 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,186 gam ma túy loại MDMA;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 180.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, số imei 1: 359255061379431, số sim: 0366222734.

Tại phiên tòa Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và bị nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo Chu Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: **Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 17A, ngõ 42 G, quận B, thành phố H, Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép**

0,379 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,186 gam ma túy loại MDMA trong gấu tay áo bên phải của T, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Chu Văn T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một công dân song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức. Nhân thân mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, song do coi thường pháp luật nên đã mua ma túy để sử dụng. Thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. **Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.**

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Song

xét thấy bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,379 gam ma túy loại Methamphetamine; 1,186 gam ma túy loại MDMA;

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, số imei 1: 359255061379431, số sim: 0366222734 đã qua sử dụng, xét thấy điện thoại này bị cáo đã sử dụng vào giao dịch để phạm tội nên cần tịch thu để xung công quỹ Nhà nước.

- Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 180.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo khai số tiền trên là của bị cáo nên áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Chu Văn T **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,379 gam ma túy loại Methamphetamine; 1,186 gam ma túy loại MDMA (theo biên bản giao vật chứng số 255 ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 180.000 (Một trăm tám mươi nghìn) đồng (theo Giấy nộp tiền ngày 06/7/2023 tại Ngân hàng V – Chi nhánh B), 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, số imei 1: 359255061379431, số sim: 0366222734 (theo biên bản giao vật chứng 255 ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H.
- Viện kiểm sát ND Quận B.
- Viện kiểm sát ND TP H.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận B.
- Trại tạm giam số 1 H.
- UBND xã L, huyện Đ, thành phố H.
- Sở Tư pháp thành phố H.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Ngô Thị Vân